

Đơn vị: VĂN PHÒNG SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
Chương: 421

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ I/ NĂM 2024

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Sở Giao thông vận tải Quảng Nam công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý I/ năm 2024 của cơ quan Văn phòng Sở như sau:

ĐV tính: Triệu Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý I/2024	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí	6.290	1.385	22,02%	132,42%
2	Phí	11.600	3.277	28,25%	30,67%
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	8.764	1.380		
1	Chi sự nghiệp	-			
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính	8.764	1.380	15,74%	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	8.764	1.380	15,74%	215,57%
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí	6.290	1.385	22,02%	132,42%
2	Phí	2.836	1.004	35,41%	145,75%
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	10.917	1.468	13,45%	118,04%
I	Nguồn ngân sách trong nước	10.917	1.468	13,45%	118,04%
1	Chi quản lý hành chính	10.427	1.417		
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	6.414	1.396	21,77%	109,67%
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	4.013	20	0,51%	38,60%
2	Chi sự nghiệp kinh tế	490	52		0
2.1	Chi sửa chữa đường sông	200	0	0,00%	
	- Sửa chữa thường xuyên	200		0,00%	
2.2	Chi hoạt động bảo trì đường bộ	0	0		0,00%
	Công tác bảo trì thường xuyên	0		0,00%	
2.3	Nguồn TW bổ sung có mục tiêu	21	0	0	0,00%
	- Chi công tác bảo trì đường bộ	0	0	0	0,00%
	- Chi thực hiện kiểm tra, giám sát đánh giá việc triển khai thực hiện các công trình giao thông tại các địa phương thuộc Tiểu dự án 3, Dự án 10 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023	21	0		
2.4	Chi thực hiện dự án Phát triển năng lực về công nghệ bảo trì thông minh cho các cây cầu cũ ở tỉnh Quảng Nam, Việt Nam năm 2023.	265	52	19,57%	

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý I/2024	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
2.5	Chi thực hiện kiểm tra, giám sát đánh giá việc triển khai thực hiện các công trình giao thông tại các địa phương thuộc Tiểu dự án 3, Dự án 10 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023	4	0		

Ghi chú:

Dự toán để chi thực hiện kiểm tra, giám sát đánh giá việc triển khai thực hiện các công trình giao thông tại các địa phương thuộc Tiểu dự án 3, Dự án 10 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi; Chi thực hiện dự án Phát triển năng lực về công nghệ bảo trì thông minh cho các cây cầu cũ ở tỉnh Quảng Nam, Việt Nam, chi hỗ trợ công chức luân chuyển theo NQ09/2023/NQ-HĐND được cấp tại thời điểm đầu năm 2024. Cùng kỳ năm 2023 ngân sách không cấp cho các nội dung chi này nên không thể hiện tỷ lệ so sánh cột ước thực hiện quý này so với cùng kỳ năm trước.

Quảng Nam, ngày 12 tháng 4 năm 2024



Lê Quang Hiếu